TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày: 23 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN - TỈNH KH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Tuyết Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Lê Hòa

. Bà Vũ Thị Kim Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phan Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN - tỉnh KH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN - tỉnh KH tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VN - tỉnh KH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 15/2022/TB-TA ngày 16 tháng 3 năm 2022, Thông báo thời gian mở phiên tòa số 06/2022/TB-TA ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D - sinh năm 1982, tại NT - KH; nơi cư trú 19/3 PL - phường PL - thành phố NT - tỉnh KH; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Th và bà Đàm Thị Cẩm T; có vợ là Trần Thị Thanh N và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân thành phố NT - tỉnh KH xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án hình sự sở thẩm số 117/2012/HSST ngày 12/6/2012. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2017.

- Bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số hình sự sở thẩm số 268/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố NT - tỉnh KH.

- Bị xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện VN.

Bị cáo đang thi hành án theo Quyết định thi hành án hình phạt tù số 65/2022/QĐ-CA ngày 07/02/2022 của Chánh án Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang - tỉnh KH. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Hồ Thị Ngọc D1 - sinh năm 1985; trú tại: Thôn PH 1 - xã VT - huyện VN - tỉnh KH. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 09/11/2020, sau khi bàn bạc thống nhất cùng nhau đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì Nguyễn Đình D điều khiển xe mô tô hiệu SONIC (không rõ biển kiểm soát, D mượn của bạn tên B) chở người thanh niên tên N (không rõ họ tên, địa chỉ) đi từ thành phố NT ra huyện VN để trộm cắp. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang lưu thông theo hướng Bắc - Nam trên đường Nguyễn Huệ thuộc thôn PH 2 - xã VT - huyện VN - tỉnh KH thì cả hai phát hiện xe mô tô 79V1 - 244.77, hiệu HONDA, kiểu dáng AIRBLADE, màu cam đen của chị Hồ Thị Ngọc D1 đang dựng trước tiệm uốn tóc nữ có tên Kiều Duyên nằm ở bên trái của hướng đi. Quan sát thấy không có ai trông coi, D dừng xe lại để N đi bộ đến trộm cắp xe mô tô này. Sau khi N trộm cắp được thì dắt bộ xe mô tô này khoảng 10 mét về hướng Nam thì D kêu Nguyên ngồi trên xe mô tô 79V1 - 244.77 để D điều khiển xe mô tô hiệu SONIC và dùng chân đẩy đi tẩu thoát. Cả hai đi đến khu đất tái định cư bên cạnh Trung tâm Y tế huyện VN thì dừng lại, Nguyên nhặt một thanh sắt rồi phá khóa nguồn của xe mô tô 79V1 - 244.77 và nổ máy điều khiển chạy vào thành phố NT - tỉnh KH. Sau đó D và N bán xe mô tô này cho một thanh niên tên T (không rõ tên, địa chỉ) tại khu đất trống trên đường Võ Nguyên Giáp với giá 4.000.000đồng rồi chia nhau tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 82/2021/KL-TTHS ngày 08 tháng 10 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện VN kết luận: Xe mô tô 79V1 - 244.77, hiệu HONDA, kiểu dáng AIRBLADE FI, màu cam - đen, có giá trị là 25.200.000đồng (hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

. Bị hại chị Hồ Thị Ngọc D1 yêu cầu Nguyễn Đình D bồi thường xe mô tô 79V1 - 244.77 với số tiền 30.000.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSVN ngày 21 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN - tỉnh KH đã truy tố để xét xử Nguyễn Đình D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đình D đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

- Bị hại Hồ Thị Ngọc D1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho chị D1.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình D theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt với Bản án số 268/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang và Bản án số 03/2022/HS-ST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện VN.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Nguyễn Đình D và chị Hồ Thị Ngọc D1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình thực hiện việc trộm cắp 01 xe mô tô hiệu HONDA, kiểu dáng AIRBLADE FI của chị Hồ Thị Ngọc D1 như nội dung bản Cáo trạng số 13/CT-VKSVN ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN - tỉnh KH đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09 tháng 11 năm 2020, tại khu vực phía trước tiệm uốn tóc Kiều Duyên thuộc thôn PH 2 - xã VT - huyện VN - tỉnh KH, Nguyễn Đình D đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô có biển số đăng ký 79V1 - 244.77, hiệu HONDA, kiểu dáng AIRBLADE FI, màu sơn cam đen của chị Hồ Thị Ngọc D1, trị giá 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

…"

Nên với hành vi này, bị cáo Nguyễn Đình D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình D đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, xã hội ở địa phương.

Bị cáo tuy là người không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố NT - tỉnh KH xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2012/HSST ngày 12/6/2012), chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2017; ngày 29/12/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố NT xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 268/2021/HS-ST ngày 29/12/2021) và ngày 14/01/2022, bị Tòa án nhân dân huyện VN - tỉnh KH xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 14/01/2022).

Chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, không chăm lo làm ăn lương thiện, coi thường kỷ cương pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hiện nay bị cáo đang thi hành án hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 268/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 nói trên và Bản án số 03/2022/HS-ST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện VN đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, cần phải tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Hồ Thị Ngọc D1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Đình D bồi thường xe mô tô 79V1 - 244.77 bị trộm cắp với số tiền là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo D cũng đồng ý bồi thường lại cho chị D1 số tiền 30.0000.000đồng mà chị D1 yêu cầu.

Xét sự thỏa thuận trên của bị cáo D đối với yêu cầu đòi bồi thường của chị D1 là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

[5] Đối với người thanh niên tên N cùng với Nguyễn Đình D trộm cắp xe mô tô 79V1 - 244.77, người thanh niên tên T đã có hành vi tiêu thụ tiêu thụ xe mô tô 79V1 - 244.77 và người tên B đã cho D mượn xe mô tô hiệu SONIC do hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch những người này nên sẽ tiếp tục điều tra để xử lý sau.

[6] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Đình D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền bị cáo phải chịu là 200.000đồng và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 1.500.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều

23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Đình D.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 268/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố NT - tỉnh KH và hình phạt 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện VN - tỉnh KH bị cáo chưa chấp hành xong, thành hình phạt chung của cả ba bản án là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù tại Bản án số 268/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 là ngày 08 tháng 3 năm 2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Đình D về việc bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Hồ Thị Ngọc D1 như sau:

Bị cáo Nguyễn Đình D phải bồi thường cho chị Hồ Thị Ngọc D1 số tiền 30.000.000đồng (ba mươi triệu).

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Đình D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn) và án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THA dân sự huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Vũ Tuyết Mỹ